

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HOÀNG MAI
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 320/2018/HSST

Ngày 30/11/2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quang Chiều

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Sơn Hóa

2. Bà Nguyễn Thị Lan

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Phương – Thư ký Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngọc Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 347/2018/HSST ngày 19 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 350/2018/QĐXXST- HS ngày 20 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đinh Công D, sinh năm 1996; hộ khẩu thường trú: Xóm Vắn, xã Piềng Vế, huyện M C, tỉnh Hòa Bình; chỗ ở: Lán công trường khu đô thị mới Đại Kim, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mường; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Tự do; văn hóa: 6/12; họ và tên bố: Đinh Công Nhất (sinh năm 1976); họ và tên mẹ: Phạm Thị Quà (sinh năm 1977); gia đình có 02 anh em, bị can là con lớn; nhân thân: bị cáo 01

tiền án: Bản án số 02/2016/HSST ngày 22/01/2016 của Tòa án nhân dân huyện M C, tỉnh Hòa Bình xử phạt 36 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (chưa xóa án tích);

Bị cáo đầu thú ngày 30/7/2018, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an Thành phố Hà Nội; có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Anh Nguyễn Đức V, sinh năm 1990; hộ khẩu thường trú: Xóm 10, xã Xuân Thành, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định; chỗ ở hiện tại: Số 119, đường Nghiêm Xuân Yêm, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội; vắng mặt tại phiên tòa (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và V biên tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội truy tố:

Khoảng 21h30 ngày 29/7/2018, sau khi đi uống rượu với bạn về, Đinh Công D đi qua quán bán nước tại nhà của anh Nguyễn Đức V ở địa chỉ 119 Nghiêm Xuân Yêm, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội. Tại đây, D quan sát thấy cửa khóa bằng khóa dây, trong nhà không có ai trông coi, D dùng tay kéo cửa ra, chui qua khe cửa vào bên trong. D lục lọi đồ đạc để tìm kiếm tài sản. D phát hiện bên trong ngăn kéo bàn bán nước để trong nhà 01 chiếc điện thoại di động Samsung J7 màu vàng, 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Vivo màu vàng và 01 hộp bên trong có các thẻ cào điện thoại với các mệnh giá khác nhau. D lấy 02 chiếc điện thoại trên cùng số thẻ cào điện thoại có trong hộp cất giấu vào bên trong người. Sau đó, D chạy ra phía đường Nguyễn Xiển và gọi một người lái xe ôm đang đi trên đường. D nói với người lái xe ôm chở D đi bán điện thoại. Người lái xe ôm trên chở D đến 01 cửa hàng điện thoại trên đường Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội (D không nhớ rõ địa chỉ cụ thể). Tại đây, D bán 02 chiếc điện thoại vừa trộm cắp được với giá 2.800.000 đồng. Sau khi bán được điện thoại, D bảo người xe ôm chở D về khu lán trại công trường D đang ở, D lấy 100.000 đồng từ số tiền vừa bán điện thoại trộm cắp được trả tiền xe ôm và đi bộ về lán. Trên đường đi bộ về D có nhặt

được 01 túi nilon, D lấy tất cả số thẻ cào điện thoại trộm cắp được cho vào túi nilon và mang đi cất giấu ở bụi cây cách lán D ở khoảng 100 mét. Sau khi cất, giấu xong số thẻ điện thoại, D đi bộ về lán thì gặp anh V. Do anh V nghi ngờ D trộm cắp tài sản nên đã trình báo công an mời D và V cùng về trụ sở xác minh làm rõ. Cơ quan công an đã tạm giữ của Đinh Công D số tiền 2.700.000 đồng là tiền D bán 02 chiếc điện thoại trộm cắp được.

Tiến hành dẫn giải D đến vị trí khu vực gần lán công trường trên đường Nghiêm Xuân Yêm, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, D đã chỉ vị trí cất giấu số thẻ cào điện thoại trộm cắp được. Công an đã thu giữ số thẻ cào điện thoại, gồm: 16 thẻ điện thoại Viettel mệnh giá 100.000 đồng; 23 thẻ điện thoại Viettel mệnh giá 20.000 đồng; 79 thẻ điện thoại Viettel mệnh giá 20.000 đồng; 30 thẻ điện thoại Viettel mệnh giá 50.000 đồng; 32 thẻ điện thoại Vina mệnh giá 20.000 đồng; 22 thẻ điện thoại Vina mệnh giá 50.000 đồng; 13 thẻ điện thoại Vina mệnh giá 100.000 đồng và 01 thẻ điện thoại Mobi mệnh giá 50.000 đồng. Theo kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình ngày 05/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Hoàng Mai kết luận: 16 thẻ điện thoại Viettel mệnh giá 100.000 đồng chưa qua sử dụng; 23 thẻ điện thoại Viettel mệnh giá 20.000 đồng chưa qua sử dụng; 79 thẻ điện thoại Viettel mệnh giá 20.000 đồng chưa qua sử dụng; 30 thẻ điện thoại Viettel mệnh giá 50.000 đồng chưa qua sử dụng; 32 thẻ điện thoại Vina mệnh giá 20.000 đồng chưa qua sử dụng; 22 thẻ điện thoại Vina mệnh giá 50.000 đồng chưa qua sử dụng; 13 thẻ điện thoại Vina mệnh giá 100.000 đồng chưa qua sử dụng; 01 thẻ điện thoại Mobi mệnh giá 50.000 đồng chưa qua sử dụng. Tổng trị giá tài sản của các thẻ cào trên là: 7.615.900 đồng. Tổng số tài sản mà bị cáo Đinh Công D trộm cắp có trị giá là: 10.477.110 đồng.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động Samsung J7 màu vàng và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Vivo màu vàng, do tài sản không thu hồi được nên hội đồng định giá không tiến hành định giá được.

Ngày 26/10/2018, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Hoàng Mai đã trả lại cho anh V tất cả số thẻ cào điện thoại như trên. Anh V đã nhận lại tài sản và

không còn yêu cầu nào khác. Đối với 02 chiếc điện thoại di động hiện tại sản không thu hồi được, anh V khai giá trị hiện tại của 02 chiếc điện thoại đó khoảng 2.700.000 đồng và yêu cầu D phải bồi thường số tiền tương đương với giá trị của 02 chiếc điện thoại trên.

Đối với người xe ôm chở D đi bán điện thoại và người mua 02 chiếc điện thoại, do D không xác định được tên tuổi địa chỉ cụ thể nên cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Hoàng Mai không có căn cứ để xử lý.

Tại Cáo trạng số 352/CT — VKS, ngày 19/11/2018 Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Đinh Công D về “Tội trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[2] Tại phiên tòa:

Bị cáo Đinh Công D thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo về “Tội trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội. Bị cáo chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại, anh Nguyễn Đức V đã được tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử hợp lệ, nhưng có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa. Do vậy, chủ tọa phiên tòa đã công bố lời khai của anh V tại Cơ quan điều tra. Bị cáo Đinh Công D nghe rõ các lời khai của anh V, công nhận anh V khai đúng sự thật; về trách nhiệm dân sự, bị cáo đồng ý bồi thường cho anh V 2.700.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội; động cơ, mục đích và nhân thân của bị cáo Đinh Công D vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo từ 16 đến 20 tháng tù; phần trách nhiệm dân sự, buộc bị cáo bồi thường cho anh V số tiền 2.700.000 đồng. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Phần tranh luận tại phiên tòa: Bị cáo Đinh Công D thừa nhận Kiểm sát viên luận tội đối với hành vi trộm cắp tài sản của mình là đúng, nên không tranh luận.

[4] Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về gia đình và hòa nhập xã hội.

NHÂN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp pháp luật.

[2] Xét về hành vi vi phạm của bị cáo bị truy tố:

Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo Đinh Công D đúng với các lời khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng; phù hợp với tang vật của vụ án cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 21h30 ngày 29/7/2018, tại số nhà 119 phố Nghiêm Xuân Yêm, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, bị cáo Đinh Công D đã trộm cắp của anh Nguyễn Đức V 148 thẻ cào điện thoại Viettel, 67 thẻ cào điện thoại Vina và 01 thẻ cào điện thoại Mobile, nhiều mệnh giá khác nhau và 02 chiếc điện thoại di động đã qua sử dụng, tổng trị giá 10.477.110đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Đinh Công D đã đủ yếu tố cấu thành “Tội trộm cắp tài sản”, quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo D, sinh năm 1996 là người có đầy đủ năng lực trách

nhiệm hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ pháp lý.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Hội đồng xét xử, xét hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội không lớn. Xác định hành vi phạm tội của bị cáo là tội phạm ít nghiêm trọng. Hành vi đó đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân, được pháp luật bảo vệ. Tuy nhiên, hành vi của bị cáo còn gây ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự, an toàn xã hội; làm mất lòng tin giữa con người với nhau. Do vậy, cần phải xử lý bị cáo nghiêm bằng pháp luật hình và áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn, tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

Nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa: thể hiện bị cáo đã ra đầu thú, đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa, đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo Đinh Công D trước khi bị xét xử lần này có một tiền án. Bản án số 02/2016/HSST ngày 22/01/2016 của Tòa án nhân dân huyện M C, tỉnh Hòa Bình, xử phạt 36 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Bản án này đối với bị cáo là chưa xóa án tích. Do đó, Hội đồng xét xử xác định lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đối với tội trộm cắp tài sản, ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền theo khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Song, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Đinh Công D không có công việc và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng lớn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Đinh Công D trộm cắp 02 chiếc điện thoại di động: 01 Samsung J7 màu vàng và 01 Vivo màu vàng của anh V. Bị cáo đã bán cho người lạ được 2.800.000đ, hiện không thu hồi được. Bị cáo đã tiêu 100.000đ từ tiền bán điện thoại để trả tiền đi xe ôm, còn lại 2.700.000đ công an thu giữ và đang nộp tại tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội. Anh Vương yêu cầu bị cáo D phải bồi thường trị giá của hai chiếc điện thoại nói trên là 2.700.000đ cho mình. Tại phiên tòa, bị cáo D thừa nhận và đồng ý với yêu cầu của anh V.

Hội đồng xét xử nhận định, anh V yêu cầu được bồi thường số tiền 2.700.000đ là có căn cứ. Vì số tiền này do bị cáo bán điện thoại trộm cắp của anh V mà có. Đối với 100.000đ bị cáo D khai trả xe ôm, tuy nhiên hồ sơ vụ án thể hiện chỉ có D nhất lời khai của D, không có tài liệu, chứng cứ nào khác thể hiện. Vì vậy, Hội đồng xét xử không buộc bị cáo phải truy nộp số tiền 100.000đ.

[5] Về xử lý vật chứng: Toàn bộ số thẻ cước điện thoại là đối tượng phạm tội đã được thu hồi và trả lại cho anh V, anh V không còn yêu cầu khác, nên Tòa không xét.

[6] Các vấn đề khác:

Đối với người xe ôm chở bị cáo D đi bán điện thoại và người mua điện thoại mà D bán, quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Hoàng Mai không xác định được tên, tuổi và địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm đ khoản 1 Điều 32; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào Điều 89; 136, 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 584 và Điều 585 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt bị cáo Đinh Công D 16 (*mười sáu*) tháng tù về “*Tội trộm cắp tài sản*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ khi bắt giữ bị cáo trong trường hợp đầu thú ngày 30 tháng 7 năm 2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Đinh Công D phải bồi thường cho anh Nguyễn Đức V số tiền 2.700.000đ (*hai triệu bảy trăm nghìn đồng*), được trừ vào số tiền 2.700.000đ (*hai triệu bảy trăm nghìn đồng*) là tang vật của vụ án. Số tiền này, đang nộp trong tài khoản số 394901048098 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, tại Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam, theo Giấy nộp tiền ngày 16/11/2018. Bị cáo Đinh Công D đã bồi thường đủ cho anh Nguyễn Đức V số tiền 2.700.000đ (*hai triệu bảy trăm nghìn đồng*).

“Trường hợp Bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự” (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

3. Về án phí: Bị cáo Đinh Công D phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Đinh Công D có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người bị hại anh Nguyễn Đức V

vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trọng thời hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND quận Hoàng Mai;
- Công an quận Hoàng Mai;
- Trại tạm giam số 2, Công an TP. Hà Nội;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai;
- Bị cáo; người bị hại;;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Quang Chiều